

Bản án số: 17/2018/ HSST
Ngày 15 / 08 /2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH- TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Quang

Hội thẩm nhân dân

1. Ông Nguyễn Duy Cần

2. Ông Nguyễn Văn Hùng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án

Đại diện VKSND thị xã Hồng Lĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh
Thơ - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 08 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST ngày 10 tháng 07 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 08 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn V C ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 4 năm 1986, tại xã N T , thị xã Th H , tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm B, xã N T , thị xã Th H , tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V T và bà Trần T T ; có vợ: Nguyễn T V ; có 02 con, lớn nhất 09 tuổi, nhỏ nhất 06 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/5/2018 đến nay tại xã N T , thị xã Th H , tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn V C : Bà Đinh Thị Hiền, sinh năm 1985 và bà Trịnh Diệu Oanh, sinh năm 1983. đều là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. Địa chỉ: Số 103A Phan Đình Phùng, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Trương V U , sinh năm 1948, Trú tại: Tổ dân phố A, phường Đ L , thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (Đã chết trong vụ tai nạn giao thông)

- Đại diện hợp pháp cho người bị hại:

1. Bà Nguyễn T N , sinh năm 1957 (vợ của bị hại); nghề nghiệp: Làm ruộng; trú tại: Tổ dân phố a, phường Đ L , thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.(Đồng thời cũng là người được chị Trương Th H , Trương Th H , anh Trương V H ,

Trương V H (các con của bị hại ông Trương V U) ủy quyền tham gia tố tụng. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và làm chứng:

Chị Nguyễn T V , sinh năm 1986; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Xóm B, xã N T, thị xã Th H , tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người làm chứng:

Bà Trần T X , sinh năm 1966; trú tại: Tổ dân phố A, phường Đ L , thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 13/4/2018, Nguyễn V C điều khiển xe ô tô BKS 37S - 4295, trên xe có vợ là Nguyễn T V ngồi ở ghế phụ, đi từ thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn theo Quốc lộ 8A để vào Thành phố Hà Tĩnh. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn V C điều khiển xe ô tô BKS 37S-4295 chạy đến Km 485+400 Quốc lộ 1A, thuộc phường Đ L , thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, hướng Bắc - Nam trên làn đường thứ nhất dành cho xe cơ giới, với vận tốc khoảng 60km/h. Lúc này ông Trương V U đang điều khiển xe đạp di chuyển trên quốc lộ 1A cùng chiều với xe của Công trên làn đường thứ hai dành cho xe cơ giới và đang di chuyển sang làn đường thứ nhất để chuyển hướng rẽ trái qua đường. Do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên Nguyễn V C không phát hiện được ông U đang điều khiển xe đạp chuyển sang làn đường dành cho xe cơ giới sát dải phân cách. Khi xe ô tô cách xe đạp còn khoảng 3 - 4m, Nguyễn V C mới phát hiện thấy ông U lúc đó đã điều khiển xe đạp đi sang làn đường dành cho xe cơ giới sát dải phân cách, xe đạp gần vuông góc với Quốc lộ 1A. Nguyễn V C thực hiện đạp phanh nhưng do quán tính xe và khoảng cách quá gần nên phía trước bên phải đầu xe ô tô BKS 37S-4295 đã va chạm vào bên trái xe đạp gây tai nạn. Điểm va chạm nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới cách dải phân cách khoảng 2,4 m, cách mép đường bên phải 7,2m, cách biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên 32,3m về phía Nam. Xe ô tô tiếp tục đẩy xe đạp và ông U về phía trước khoảng 20m thì dừng lại trên làn đường dành cho xe cơ giới sát dải phân cách, ông U và xe đạp ngã trên mặt đường trước đầu xe ô tô. Hậu quả ông Trương V U bị đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ nền sọ dẫn đến tử vong.

Qua khám nghiệm hiện trường thấy: Hiện trường là đoạn đường đôi tại Km 485+400 Quốc lộ 1A thuộc tổ dân phố 6, phường Đ L , thị xã Hồng Lĩnh, mặt đường trải thảm nhựa bằng phẳng, ở giữa có dải phân cách cứng cố định chia đường thành hai chiều xe chạy. Tại nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông thuộc khu vực đông dân cư, có khoảng mở dải phân cách rộng 2,95m hai bên khoảng mở có vạch kẻ liền dọc đường màu trắng (vạch 3.1a), mép đường bên phải chiều đi Bắc - Nam có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (W207b). Chiều xe chạy Bắc - Nam có phần đường dành cho xe thô sơ rộng 2,5m, phần đường dành cho xe cơ giới rộng 7,1m, ở giữa có vạch sơn kẻ đứt quãng chia

đường thành hai làn xe chạy. Lấy mép đường bên phải Quốc lộ 1A hướng Bắc - Nam làm mép chuẩn và biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên tại mép đường chiều đi Bắc - Nam làm điểm mốc. Sau khi tai nạn xảy ra, nạn nhân đã được đi cấp cứu, các dấu vết, phương tiện trên hiện trường như sau:

- 01 (một) vết cày trên mặt đường nhựa kích thước 0,01m x 20m, chiều hướng Bắc - Nam. Điểm đầu vết cày cách mép chuẩn 7,2 m, cách điểm mốc là 32,3m; điểm cuối vết cày nằm dưới bàn đạp bên phải xe đạp.

- 01 (một) vết cày trên mặt đường nhựa kích thước 0,01m x 5,9m, chiều hướng Bắc - Nam. Điểm đầu vết cày cách mép chuẩn 7,7m, cách điểm đầu vết số 1 là 1,2m; điểm cuối vết cày cách mép chuẩn 8m.

- Xe ô tô biển kiểm soát 37S-4295 đỗ trên làn đường xe cơ giới sát dải phân cách, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Trục trước bên phải xe ô tô cách mép chuẩn 6,7m; trục sau bên phải xe ô tô cách mép chuẩn là 6,6m, cách điểm cuối dấu vết số 2 là 7,2m.

- Vùng mảnh vỡ kích thước 4,9m x 3,3m, chiều hướng Bắc-Nam, tâm vết cách trục trước xe ô tô 37S-4295 là 1,3m, cách mép đường 6,8m.

- Xe đạp màu xanh ngả nghiêng bên phải, đầu xe hướng Đông Bắc, đuôi xe hướng Tây Nam, trục trước xe đạp cách mép chuẩn 7,8m, cách trục trước bên phải xe ô tô là 2,7m; trục sau xe đạp cách mép chuẩn 7,2m.

- Vùng máu kích thước 0,9x0,6m. Tâm vết cách trục sau xe đạp 1,1m, cách mép đường 7,3m.

Khám nghiệm dấu vết trên xe ô tô biển kiểm soát 37S – 4295 thể hiện: Mặt nạ đầu xe phía trước bên phải bị lõm, móp méo, chiều hướng từ trước ra sau trên vùng kích thước 46x52x5cm. Tâm vết cách thành xe bên phải 50cm, cách mặt đất 120cm. Ốp nhựa tản nhiệt phía trước trên bề mặt có vết xước, mài mòn nhựa hình vòng cung kích thước 3x1cm. Tâm vết cách thành xe bên phải 80cm, cách mặt đất 103cm. Trên bề mặt ốp nhựa tản nhiệt phía trước bên phải có vết máu kích thước 1,5x1cm. Tâm vết cách thành xe bên phải 63cm, cách mặt đất 90cm. Mặt bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị vỡ rời khỏi xe, bóng đèn phía trong bị vỡ. Tâm vết cách thành xe bên phải 27cm, cách mặt đất 85cm. Ba đơ xóc phía trước bên phải bị móp méo cong vênh chiều hướng từ trước ra sau trên vùng kích thước 32x28x2cm trên bề mặt có một số vết xước. Tâm vết cách thành xe bên phải 37cm, cách mặt đất 62cm. Trên bề mặt Ba đơ xóc phía trước có vết mài mòn sơn trên vùng kích thước 4x1cm. Tâm vết cách thành xe bên phải 90cm, cách mặt đất 44cm, trên bề mặt có dính chất dạng sơn màu xanh.

Khám nghiệm dấu vết trên xe đạp màu xanh, loại xe nữ: Mặt ngoài tay lái bên trái có vết xước mài mòn kim loại hình vòng cung kích thước 2,5x1cm, tâm vết cách mặt đất 95cm. Mặt ngoài tay lái phía trước bên trái có vết xát cao su kích thước 6x2cm, tâm vết cách mặt đất 96cm. Bên trái chắn bùn phía trước bị móp méo, cong vênh kích thước 5x3cm, tâm vết cách mặt đất 37cm. Bánh xe trước bị lệch so với vị trí ban đầu, chiều hướng từ trái qua phải. Mặt ngoài bàn đạp bên phải có vết xước, mài mòn kích thước 7x3cm. Yên xe bị lệch so với vị trí ban đầu một góc 45 độ, chiều hướng từ phải qua trái. Khung sắt bên trái nối giữa trục bánh sau và yên xe bị cong vênh chiều hướng từ trái qua phải. Thanh sắt đỡ Gác ba ga phía sau bên trái bị cong vênh chiều hướng từ trái qua phải.

*) Xem xét dấu vết trên tử thi ông Trương V U: Vùng trán bên phải có vết thương xây xát da kích thước 9x3cm, máu chảy ra từ mũi, miệng và tai trái, vùng cằm có một vết thương rách da kích thước 3x2cm, vùng vai phải có vết thương xây xát da kích thước 6x5cm, mu bàn tay phải có vết thương xây xát da kích thước 5x2cm, bụng chướng nhẹ, đầu gối phải có vết thương xây xát da kích thước 2x2cm, mặt trong cổ chân trái có vết thương kích thước 7x5cm. Bác sỹ pháp y kết luận: Nguyên nhân chết của Trương V U do đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ nền sọ.

Ngày 12/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh ra yêu cầu định giá tài sản số 13, trưng cầu Hội đồng định giá tài sản thị xã Hồng Lĩnh định giá tài sản, xác định giá trị thiệt hại chiếc xe đạp màu xanh do tai nạn gây ra. Ngày 15/5/2018, bà Nguyễn T N là người đại diện cho bị hại có đơn từ chối định giá chiếc xe đạp nói trên.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại bà Nguyễn T N trình bày: Vụ tai nạn xảy ra bà không chứng kiến nhưng sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà số tiền 80.000.000 đồng nên bà không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và làm chứng chị Nguyễn T V trình bày: Xe ô tô BKS 37S-4295 gây tai nạn là của vợ chồng chị và khi tai nạn xảy ra chị ngồi trên xe ô tô nên biết được lúc đó xe ô tô chạy với vận tốc khoảng 60km/h trên phần đường dành cho xe cơ giới, do ngồi xe thường hay sử dụng điện thoại và khi nhìn lên phía trước thì chị phát hiện được người đàn ông đi xe đạp phía trước di chuyển sang làn đường dành cho xe cơ giới cách xe ô tô khoảng 3 đến 4m nên bị cáo không xử lý kịp, để xe ô tô đâm vào xe đạp gây ra vụ tai nạn giao thông.

Bản cáo trạng số 18/CT- VKS- HL ngày 09 tháng 7 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh truy tố bị cáo Nguyễn V C về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn V C từ 12 đến 15 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã N T, thị xã Th H, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn và vụ tai nạn xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại nên không cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng), người diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại giấy phép lái xe hạng D, số 310161851420 cho bị cáo Nguyễn V C.

Còn 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 37S-4295, nhãn hiệu HYUNDAI, loại xe: khách nhỏ, màu sơn: vàng. Kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe số 009108, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 4978176 và

01 (một) xe đạp, màu sơn: xanh. Sau khi điều tra làm rõ Cơ quan Điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn V C và đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn T N là đúng pháp luật nên miễn xét.

Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên đề nghị miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn V C trình bày quan điểm bào chữa và đề xuất Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất có thể.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh trong quá trình nhận xử lý tin báo tội phạm, quá trình điều tra, truy tố, thu thập chứng cứ, tài liệu đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập có tại hồ sơ là hợp pháp. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn V C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/4/2018, Nguyễn V C điều khiển xe ô tô BKS 37S - 4295 chạy hướng từ thị xã Hồng Lĩnh vào thành phố Hà Tĩnh. Khi đến Km 485+400 Quốc lộ 1A thuộc tổ dân phố A, phường Đ L , thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh bị cáo chạy xe trên làn đường thứ nhất dành cho xe cơ giới, với tốc độ khoảng 60 km/h, nhưng do nhìn có xe khác vượt không, dẫn đến thiếu chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ nên khi phát hiện ông Trương V Ủ đang điều khiển xe đạp chuyển sang làn đường dành cho xe cơ giới sát dải phân cách để sang bên kia đường thì khoảng cách quá gần, xử lý không kịp nên phía trước bên phải xe ô tô va chạm với bên trái xe đạp do ông Ủ điều khiển, hậu quả làm ông Trương V Ủ bị tử vong.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm xe ô tô, xe đạp, biên bản khám nghiệm tử thi và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận Nguyễn V C phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử thấy: Nguyễn V C được học luật giao thông đường bộ, có giấy phép lái xe hạng D, đủ điều kiện và trực tiếp điều khiển xe ô tô biển kiểm soát BKS 37S - 4295 tham gia giao thông. Lẽ ra, khi đến đoạn đường có khoảng mở dải phân cách và có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên bị cáo phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép và có thể dừng lại an toàn nhưng do ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ kém, chạy xe tốc

độ nhanh, thiếu quan sát nên đã đâm vào xe đạp do ông Trương V U đang rẽ sang đường gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm ông U chết. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ vi phạm vào khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình người bị hại, ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, gây hoang mang lo lắng cho mọi người tham gia giao thông. Vì vậy, hôm nay đưa bị cáo Nguyễn V C ra xét xử và lên một mức án tương xứng với hành vi hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên cũng cần xét trong vụ tai nạn giao thông này, lẽ ra khi ông U điều khiển xe đạp rẽ sang đường cũng phải chú ý quan sát các phương tiện đang lưu thông trên đường, khi đảm bảo an toàn mới rẽ sang đường nhưng ông U không làm được điều này mà tự ý rẽ sang đường khi chưa đảm bảo an toàn nên cũng có một phần lỗi của người bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã bồi thường đầy đủ, tại phiên tòa khai báo thành khẩn, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, quan điểm người bào chữa và đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo nên áp dụng Điều 65 BLHS xử bị cáo ở mức 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, vợ bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình và vụ tai nạn xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại nên không cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe.

- Về dân sự: [8] Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

- Về vật chứng: [9] Trả lại giấy phép lái xe hạng D, số 310161851420 đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án cho Nguyễn V C theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Còn 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 37S - 4295, nhãn hiệu HYUNDAI, loại xe: khách nhỏ, màu sơn: vàng. Kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe số 009108, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 4978176 và 01 (một) xe đạp, sơn màu xanh. Sau khi điều tra làm rõ Cơ quan Điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn V C và đại diện hợp pháp của người bị hại bà Nguyễn T N là đúng pháp luật nên miễn xét.

- Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn V C phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn V C 12 (mười hai) tháng tù; nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã N T , thị xã Th H , tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã N T , thị xã Th H , tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn V C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại giấy phép lái xe hạng D, số 310161851420 đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án cho bị cáo Nguyễn V C .

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn V C .

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn V C , đại diện hợp pháp của người bị hại bà Nguyễn T N , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn T V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh;
- Công an;
- UBND xã Nghĩa Tiến;
- Chi cục T.H.A;
- Bị cáo, người có QL và NVLQ;
- Người đại diện HP của người bị hại;
- Lưu HS;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức Quang

